

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA ĐIỀU DƯỠNG VÀ KỸ THUẬT Y HỌC

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Mã học phần: DDD0150

Học kỳ 1 Năm học 2021-2022

Mã nhóm lớp HP: 211_DDD0150_01

Tên học phần: CSNB TRUYỀN NHIỄM

Thời gian làm bài: 5 ngày

Hình thức thi: **Đồ án không thuyết trình**

Cách thức nộp bài phần tự luận (Giảng viên ghi rõ):

- Upload file bài làm (word).

HƯỚNG DẪN SINH VIÊN TRÌNH BÀY

Bài viết được trình bày trên khổ giấy A4 (210mmx297mm), Font chữ: Times New

Roman, Size: 13, cách dòng 1.5; Canh lề:

Lề trên: Cách mép trên 2cm.

Lề dưới: Cách mép dưới 2cm.

Lề trái: Cách mép trái 3cm.

Lề phải: Cách mép phải 1.5cm.

ĐỀ THI SỐ 2

Phần I (4 điểm): Bạn hãy trình bày đặc điểm của bệnh truyền nhiễm tương ứng với đường lây phổ biến nhất của bệnh theo bảng dưới đây:

Lưu ý: Nếu bạn không xác định được thông tin tương ứng với nội dung yêu cầu của cột nào thì bạn ghi NA.

ĐƯỜNG LÂY	STT	TÊN BỆNH TRUYỀN NHIỄM	DẤU HIỆU LÂM SÀNG ĐIỂN HÌNH	HƯỚNG ĐIỀU TRỊ	BIỆN PHÁP DỰ PHÒNG
TIÊU HÓA					
HÔ HẤP					

MÁU					
DA, NIÊM					

Phần II: Sinh viên sử dụng tình huống sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 1 - câu 4: (5 điểm)

Tình huống: Một bệnh nhân nam 20 tuổi nhập viện vì sốt, nổi bóng nước ở mắt, cổ và được chẩn đoán là Thủy đậu. Sau 01 ngày điều trị ghi nhận như sau: bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, da có san thương bóng nước nhiều lứa tuổi, bóng nước có dịch trong không lẫn máu, mủ; sốt 38⁰C, không có khó thở, phổi trong, mạch quay rõ. Ăn ít do chán ăn, 02 ngày bệnh nhân chưa tắm, chưa đi tiêu 02 ngày, nước tiểu màu vàng trong khoảng 1,5 lít/24h, bệnh nhân chưa rõ về bệnh lý hiện tại. Kết quả xét nghiệm: bạch cầu 3000/mm³, các xét nghiệm khác trong giới hạn bình thường. Bệnh nhân được phát thuốc Methylene Blue bôi da 01 lần/ngày nhưng bệnh nhân không biết sử dụng.

Câu 1: Mô tả diễn tiến của nốt mụn nước thủy đậu qua từng giai đoạn (từ lúc bắt đầu đến khi hồi phục) ? (01 điểm)

Câu 2: Mục đích sử dụng Methylene Blue ở người bệnh thủy đậu? (0.75 điểm)

Câu 3: Tại sao cần phải theo dõi hô hấp cho người bệnh thủy đậu? (0.75 điểm)

Câu 4: Lập kế hoạch chăm sóc cho người bệnh trong tình huống trên? (2.5 điểm)

Chẩn đoán điều dưỡng	Mục tiêu	Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc	Giải thích	Lượng giá

Phần III (01 điểm): Trình bày đúng yêu cầu

*** TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM:**

Phần I: với mỗi đường lây sinh viên liệt kê tối đa 5 bệnh truyền nhiễm.

TÊN BỆNH TRUYỀN NHIỄM	DẤU HIỆU LÂM SÀNG ĐIỂN HÌNH	HƯỚNG ĐIỀU TRỊ	DỰ PHÒNG
(1)	(2)	(3)	(4)
1 điểm	1 điểm	1 điểm	1 điểm

Thang điểm thành phần (1) (2) (3) (4)

Mức độ trả lời đúng theo cột	Nội dung: < 50%	Nội dung: 50% - < 70%	Nội dung: 70% - < 85%	Nội dung: 85 - 100%
Thang điểm	0 (không) điểm	0.5 điểm	0.75 điểm	1 điểm

Phần II: Dựa vào mức độ hoàn thiện của câu trả lời để chấm điểm.

Câu 1: Mô tả diễn tiến của nốt mụn nước thủy đậu qua từng giai đoạn (từ lúc bắt đầu đến khi hồi phục) ? (01 điểm)

Câu 2: Mục đích sử dụng Methylene Blue ở người bệnh thủy đậu? (0.75 điểm)

Câu 3: Tại sao cần phải theo dõi hô hấp cho người bệnh thủy đậu? (0.75 điểm)

Câu 4: Kế hoạch chăm sóc cho người bệnh trong tình huống trên? (2.5 điểm)

- Chẩn đoán điều dưỡng (0.25 điểm) + sắp xếp thứ tự ưu tiên (0.25 điểm)

- Mục tiêu chăm sóc (0.25 điểm)

- Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc (1.0 điểm)

- Giải thích lý do (0.5 điểm)

- Lượng giá (0.25 điểm)

Phần III (01 điểm): Trình bày đúng yêu cầu

Ngày biên soạn : 12/11/2021

Giảng viên biên soạn đề thi : ThS Vũ Long

Ngày kiểm duyệt : 14/11/2021

Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi : ThS. Lý Thị Phương Hoa